

*
Số - KH/ĐU

Yên Hòa, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm
tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 98-KH/TU, ngày 21/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh (Kế hoạch số 98-KH/TU); Kế hoạch số 21-KH/BTGDVTU, ngày 04/8/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy về thông tin, tuyên truyền Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh (Kế hoạch số 21-KH/BTGDVTU), Ban Thường vụ Đảng ủy xã xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, triển khai nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch số 98-KH/TU; xác định Phong trào “Bình dân học vụ số” (Phong trào) là nhiệm vụ thường xuyên, gắn với nhiệm vụ chuyển đổi số, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

- Nâng cao nhận thức, kiến thức và kỹ năng số cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, học sinh, người lao động và Nhân dân; hình thành thói quen sử dụng các nền tảng, dịch vụ số trong học tập, lao động, sản xuất, kinh doanh và đời sống.

- Tập trung triển khai Phong trào từ cơ sở, lấy người dân làm trung tâm, lấy khả năng tiếp cận và sử dụng thực tế các dịch vụ số thiết yếu làm thước đo hiệu quả; ưu tiên hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt, các dịch vụ y tế số, các nền tảng số thiết yếu và bảo đảm an toàn trên môi trường mạng.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai phải thiết thực, thường xuyên, đồng bộ, hiệu quả, tránh hình thức, gắn với nhu cầu thực tiễn và lợi ích thiết thực của người dân, doanh nghiệp; khắc phục triệt để những tồn tại, hạn chế trong thời gian qua; kịp thời nhân rộng các mô hình hay, cách làm sáng tạo; bổ sung các giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của cấp ủy, sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu mục tiêu, chỉ tiêu và lộ trình thực hiện.

- Phát huy vai trò của Tổ Chuyển đổi số cộng đồng tại các thôn; vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, đơn vị trong tuyên truyền, vận động, hỗ trợ Nhân dân tham gia Phong trào.

II. CHỈ TIÊU CỤ THỂ

- 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã có kiến thức, kỹ năng số cần thiết, sử dụng được các nền tảng số, dịch vụ số phục vụ công việc.

- 100% học sinh từ cấp tiểu học được tuyên truyền, trang bị kiến thức, kỹ năng số phù hợp với lứa tuổi; có kỹ năng nhận diện nguy cơ và bảo đảm an toàn trong môi trường số.

- 100% người dân trưởng thành được tuyên truyền, phổ cập kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng sử dụng thiết bị thông minh, các nền tảng và dịch vụ số thiết yếu.

- Phân đầu ít nhất 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

- 100% các thôn trên địa bàn xã kiện toàn Tổ Chuyển đổi số cộng đồng; 100% thành viên Tổ Chuyển đổi số cộng đồng được cập nhật kiến thức, kỹ năng số và thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ người dân.

- Phân đầu 40% người dân trong độ tuổi trưởng thành cài đặt và kích hoạt ứng dụng công dân số i-HaTinh.

- Phân đầu 80% dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch điện tử của ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác.

- 100% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn có kiến thức về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

III. ĐỊNH HƯỚNG TRIỂN KHAI

1. Gắn kết chặt chẽ Phong trào với nhiệm vụ chuyển đổi số

Triển khai Phong trào phải bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ và Đề án chuyển đổi số của tỉnh; xác định thực hiện Phong trào là giải pháp trực tiếp nhằm tháo gỡ các điểm nghẽn về nhận thức, kỹ năng của cán bộ, người dân trong quá trình chuyển đổi số. Việc tổ chức thực hiện hướng tới hỗ trợ người dân và cán bộ, công chức, viên chức sử dụng hiệu quả các hệ thống, dịch vụ số, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành và phục vụ người dân trên môi trường số.

2. Tập trung triển khai Phong trào thực chất từ cơ sở

Trọng tâm triển khai Phong trào đặt tại cơ sở, gắn trực tiếp với nhu cầu sử dụng dịch vụ số của người dân và yêu cầu thực thi công vụ của cán bộ, công chức trên môi trường số.

Tập trung triển khai thực hiện Phong trào gắn với nhiệm vụ chuyển đổi số cụ thể; xác định rõ đối tượng, nội dung, phương thức tổ chức thực hiện và kết quả đầu ra cần đạt, đảm bảo thống nhất với các nội dung tại các Kế hoạch của UBND tỉnh¹ bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, tránh tình trạng triển khai hình thức.

3. Tập trung phổ cập kỹ năng sử dụng các dịch vụ số thiết yếu, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân

Phong trào hướng tới mục tiêu nâng cao năng lực thực hành và khả năng sử dụng hiệu quả các dịch vụ số phục vụ nhu cầu thiết yếu của người dân, như dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số và các nền tảng, dịch vụ số phổ biến.

Kết quả triển khai Phong trào được đánh giá trên cơ sở mức độ tiếp cận, khả năng sử dụng thực tế, hiệu quả khai thác các dịch vụ số và mức độ hài lòng của người dân, lấy đây làm thước đo phản ánh chất lượng, hiệu quả triển khai Phong trào.

4. Phát huy vai trò nòng cốt của các lực lượng trực tiếp triển khai Phong trào tại cộng đồng

Huy động sự tham gia tích cực, chủ động của Tổ Chuyển đổi số cộng đồng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, giáo viên, học sinh, đoàn viên thanh niên và các lực lượng tình nguyện thực hiện phổ cập kỹ năng số cho người dân. Các lực lượng này đóng vai trò hỗ trợ trực tiếp tại cơ sở, hướng dẫn người dân học tập, thực hành và sử dụng dịch vụ số.

Hoạt động phải được tổ chức bài bản, thường xuyên, gắn trách nhiệm chuyển đổi số của chính quyền địa phương và được đánh giá trên cơ sở kết quả hỗ trợ thực tế và mức độ tham gia, sử dụng dịch vụ số của người dân.

5. Tăng cường quản lý, theo dõi và đánh giá kết quả thực hiện Phong trào dựa trên dữ liệu

Việc triển khai Phong trào được thực hiện gắn với khai thác hiệu quả các nền tảng số được công bố tại các địa chỉ: <https://binhdanhocvuso.gov.vn>; <https://kns.hocso.vn>; <https://hatinh.mobiedu.vn>; sử dụng hiệu quả Bộ chỉ số theo

¹ Số 233/KH-UBND ngày 14/5/2025 về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số” trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; số 348/KH-UBND ngày 05/6/2026 về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số” trên các nền tảng số; ...

dối, đánh giá thống nhất của Trung ương để theo dõi, đánh giá kết quả nhằm nâng cao tính minh bạch, giảm báo cáo thủ công.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng trong triển khai Phong trào

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Kế hoạch số 98-KH/TU; Kế hoạch số 21-KH/BTGDVTU và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân; đưa nhiệm vụ triển khai Phong trào vào chương trình công tác, kế hoạch chuyển đổi số của xã, cấp ủy các đảng bộ, chi bộ; các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, các thôn chịu trách nhiệm trực tiếp về kết quả triển khai Phong trào trong phạm vi phụ trách. Gắn kết quả thực hiện Phong trào với kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên và người đứng đầu.

- Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ và Đề án Chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026-2030²; xác định phát triển nền tảng “Bình dân học vụ số” là giải pháp quan trọng trong chiến lược chuyển đổi số, quản lý nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp³; xác định thực hiện Phong trào là giải pháp trực tiếp nhằm tháo gỡ các điểm nghẽn về nhận thức, kỹ năng của cán bộ, người dân trong quá trình chuyển đổi số.

- Triển khai thực hiện Phong trào phải gắn trực tiếp với nhu cầu sử dụng dịch vụ số của người dân và yêu cầu thực thi công vụ của cán bộ, công chức trên môi trường số; phải xác định rõ đối tượng, nội dung, phương thức tổ chức thực hiện và mục tiêu, chỉ tiêu, kết quả cụ thể cần đạt, bảo đảm thống nhất với các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, phù hợp điều kiện thực tiễn của địa phương, tránh tình trạng triển khai hình thức.

2. Tổ chức phổ cập tri thức, kỹ năng số toàn dân

- Tập trung phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn xã về các nội dung: nhận diện và phòng tránh lừa đảo trực tuyến, tin nhắn rác, cuộc gọi mạo danh; bảo vệ thông tin cá nhân, quyền riêng tư trên không gian mạng; ứng xử văn hóa, văn minh trên mạng xã hội; nhận diện thông tin xấu, độc; ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), khoa học, công nghệ và các tiện ích số thiết yếu; phổ cập kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến; dịch vụ y tế số (sở sức khỏe điện tử, đăng ký khám bệnh trực tuyến,

² Ban hành kèm theo Quyết định số 1581/QĐ-UBND ngày 17/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

³ Theo tinh thần Chỉ thị số 24/CT-TTg, ngày 13/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thúc đẩy triển khai các giải pháp công nghệ phục vụ người dân, doanh nghiệp gắn với dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử.

bảo hiểm y tế trên VNeID...); hướng dẫn người dân thanh toán không dùng tiền mặt, mở tài khoản trực tuyến theo yêu cầu.

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các ứng dụng, tiện ích trên nền tảng công dân số i-HaTinh để lan tỏa Phong trào “Bình dân học vụ số”; Khuyến khích người dân tham gia học tập, đánh giá, xác nhận phổ cập kỹ năng số trên nền tảng binhdanhocvuso.gov.vn và các nền tảng số được tỉnh triển khai.

- Phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản, bảo đảm phương thức tiếp cận linh hoạt, phù hợp với mọi đối tượng; kết hợp truyền thông qua hệ thống thông tin cơ sở, loa truyền thanh xã, phường. Chú trọng nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho người cao tuổi, người khuyết tật, người yếu thế. Chủ động phối hợp với doanh nghiệp, các tổ chức tài trợ hỗ trợ thiết bị cho người dân, bảo đảm phương châm “không ai bị bỏ lại phía sau” trong tiến trình chuyển đổi số.

3. Phát huy hiệu quả các nền tảng số, dữ liệu số phục vụ triển khai Phong trào đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã

- Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các phòng, ngành, cơ quan, đơn vị, các thôn:

- + Tổ chức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, đồng thời khuyến khích người lao động trong doanh nghiệp và người dân tham gia học tập, bồi dưỡng và thực hiện đánh giá, xác nhận hoàn thành mức độ phổ cập kỹ năng số trên nền tảng “Bình dân học vụ số” dùng chung cả nước tại địa chỉ binhdanhocvuso.gov.vn và các nền tảng số tại các địa chỉ: <https://kns.hocso.vn>, <https://hatinh.mobiedu.vn> khi có các lớp học theo yêu cầu của cấp trên. Chủ động nghiên cứu, xây dựng và phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các chương trình bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên nền tảng học trực tuyến đối với các nội dung không chứa bí mật nhà nước.

- + Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi tiến độ học tập của từng nhóm đối tượng, cập nhật kết quả học tập trên các nền tảng, sử dụng dữ liệu này làm căn cứ đánh giá kết quả triển khai Phong trào tại cơ quan, đơn vị, thôn.

- + Gắn việc triển khai Phong trào với khai thác hiệu quả các nền tảng số được công bố tại các địa chỉ: <https://binhdanhocvuso.gov.vn>, <https://kns.hocso.vn>, <https://hatinh.mobiedu.vn>; sử dụng hiệu quả Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá thống nhất của Trung ương để theo dõi, đánh giá kết quả.

- Chi bộ Công an xã chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ triển khai Phong trào trên nền tảng “Bình dân học vụ số” tại địa chỉ <https://binhdanhocvuso.gov.vn> trên địa bàn xã; phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị liên quan tổng hợp dữ liệu theo thời gian thực để phục vụ việc xác thực người học, hiển thị kết quả học tập và phổ cập kỹ năng số; tổng hợp, phân tích, báo cáo dữ liệu từ nền tảng Bình dân học vụ số tại địa chỉ <https://binhdanhocvuso.gov.vn>, ứng dụng VNeID để có cơ sở đánh giá đúng thực chất kết quả, đảm bảo chính xác, không để xảy ra việc chậm triển khai,

triển khai hình thức hoặc thiếu dữ liệu để đánh giá. Tiếp tục duy trì, triển khai có hiệu quả Phong trào trên nền tảng “Bình dân học vụ số” dành riêng cho lực lượng Công an nhân dân tại địa chỉ <https://binhdanhocvusocand.mobifone.vn>.

- Các cơ quan, đơn vị đưa tiêu chí hoàn thành các khóa học, chương trình bồi dưỡng bắt buộc trên các nền tảng học trực tuyến do các Bộ, ban, ngành, Tỉnh tổ chức vào bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hằng quý, hằng năm.

4. Phát huy vai trò nòng cốt của các lực lượng trực tiếp triển khai Phong trào tại cơ sở

- Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các phòng, ngành phối hợp hướng dẫn các trường học trên toàn xã tham gia các hoạt động phổ cập kỹ năng số cho các đối tượng có liên quan; huy động đội ngũ giáo viên, học sinh, đoàn viên, thanh niên có kiến thức, kỹ năng số tham gia các hoạt động hỗ trợ cộng đồng với vai trò “Đại sứ số”, phối hợp với Tổ Chuyên đổi số cộng đồng hướng dẫn người dân học tập và sử dụng các dịch vụ số thiết yếu. Chỉ đạo tổ chức củng cố, kiện toàn và phát huy vai trò của Tổ Chuyên đổi số cộng đồng gắn chặt với nhiệm vụ chuyển đổi số của các thôn. Hoạt động của Tổ cần thường xuyên, có kế hoạch cụ thể, xác định rõ nội dung hỗ trợ, đối tượng ưu tiên và chỉ tiêu thực hiện; tập trung hướng dẫn người dân học tập trên nền tảng “Bình dân học vụ số”, thực hành các thao tác sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số thiết yếu. Mỗi hoạt động hỗ trợ cần được ghi nhận thông qua danh sách người được hỗ trợ, nhật ký hoạt động hoặc dữ liệu trên các hệ thống của tỉnh, xã để làm căn cứ theo dõi, đánh giá hiệu quả hoạt động của Tổ Chuyên đổi số cộng đồng.

- Cấp ủy, ban giám hiệu các trường học trên địa bàn xã, Ban Thường vụ Đoàn xã chủ động có kế hoạch, phân công đội ngũ giáo viên, học sinh, đoàn viên thanh niên có kiến thức, kỹ năng số tích cực tham gia các hoạt động hỗ trợ cộng đồng với vai trò “Đại sứ số”, phối hợp Ủy ban nhân dân xã, cấp ủy các thôn và các Tổ Chuyên đổi số cộng đồng hướng dẫn người dân học tập và sử dụng các dịch vụ số.

- Cấp ủy chi bộ các thôn phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo củng cố, kiện toàn và phát huy vai trò của Tổ Chuyên đổi số cộng đồng gắn chặt với nhiệm vụ chuyển đổi số của địa bàn; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan tập trung hướng dẫn người dân học tập trên nền tảng “Bình dân học vụ số”, thực hành các thao tác sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số thiết yếu.

- Ban Xây dựng Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức chính trị - xã hội chủ trì, phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia Phong trào; lồng ghép phổ cập kỹ năng số với các cuộc vận

động, phong trào thi đua; phối hợp hướng dẫn người dân, nhất là các đối tượng yếu thế tiếp cận, sử dụng dịch vụ số thiết yếu; tăng cường giám sát việc triển khai Phong trào tại cơ sở.

5. Đổi mới công tác quản lý, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Phong trào trên cơ sở dữ liệu số

- Ban Xây dựng Đảng căn cứ Bộ chỉ số và hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh, tổ chức hướng dẫn, quán triệt, tuyên truyền rộng rãi trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai đánh giá các hoạt động phổ cập thực tế, kết quả đầu ra và tác động của Phong trào. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, Văn phòng Đảng ủy và các đơn vị có liên quan tham mưu việc cập nhật dữ liệu, minh chứng thực tế theo hướng dẫn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, yêu cầu của Trung ương trên các hệ thống theo dõi đảm bảo kịp thời, đầy đủ và chính xác, để đánh giá đúng thực chất kết quả triển khai thực hiện. Qua đó kịp thời phát hiện những cơ quan, đơn vị, các thôn triển khai chậm, hình thức hoặc thiếu dữ liệu thực chất. Trên cơ sở đó, định kỳ, đột xuất tham mưu báo cáo cấp có thẩm quyền kết quả triển khai Phong trào của xã.

- Ủy ban nhân dân xã, các ban, phòng, ngành, đoàn thể xã; cấp ủy các đảng bộ, chi bộ thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai Phong trào trong phạm vi quản lý; định kỳ rà soát tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp và kết quả phổ cập kỹ năng số của các nhóm đối tượng.

- Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xã phối hợp với Ban Xây dựng Đảng và các đơn vị liên quan tham mưu xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát việc triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã. Nội dung kiểm tra, giám sát tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm của Phong trào như: khai thác nền tảng “Bình dân học vụ số”, tổ chức phổ cập kỹ năng số tại cơ sở, hoạt động của Tổ Chuyển đổi số cộng đồng, việc đánh giá và xác nhận kết quả trên nền tảng “Bình dân học vụ số”, ghi nhận trên hệ thống VNeID, các nền tảng số có liên quan. Việc kiểm tra, giám sát cần tập trung vào kết quả thực tế như mức độ tham gia học tập trên nền tảng “Bình dân học vụ số”, số người được ghi nhận trên các hệ thống và khả năng thực tế về sử dụng dịch vụ số của người dân.

- Kết quả kiểm tra, giám sát được sử dụng làm căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, các thôn trong triển khai Phong trào; đồng thời làm cơ sở biểu dương, khen thưởng các mô hình hiệu quả và kịp thời chấn chỉnh các biểu hiện triển khai hình thức, chạy theo thành tích.

6. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong triển khai Phong trào

- Ủy ban nhân dân xã, Ban Xây dựng Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã phối hợp đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, quán triệt sâu rộng chủ trương của Đảng, Nhà nước, nội dung Kế hoạch số 94-

KH/BTGDVTW của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương; Kế hoạch số 98-KH/TU và Kế hoạch này trong toàn xã.

- Ban Xây dựng Đảng chủ trì triển khai thực hiện các nội dung theo Kế hoạch số 21-KH/BTGDVTU về thông tin, tuyên truyền Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh; kịp thời hướng dẫn tăng cường thời lượng, tin bài về các mô hình hay, cách làm sáng tạo, gương điển hình “Đại sứ số”; thường xuyên nắm bắt dư luận xã hội; tuyên truyền, vận động Nhân dân đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong chuyển đổi số. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; nhân rộng các mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong triển khai Phong trào.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí thực hiện Phong trào từ nguồn ngân sách nhà nước được đảm bảo; lồng ghép với các chương trình, đề án, nhiệm vụ chuyển đổi số có liên quan của địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội hóa, sự tham gia hỗ trợ của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp ủy các đảng bộ, chi bộ; các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, đoàn thể xã, các thôn tổ chức quán triệt nội dung Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, đảng viên, hội viên, người lao động và Nhân dân bằng hình thức phù hợp. Theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung Phong trào. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong học tập, sử dụng nền tảng số và hướng dẫn người thân, Nhân dân thực hiện. Định kỳ đánh giá kết quả, kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc về Ban Thường vụ Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã.

Cấp ủy các chi bộ thôn chỉ đạo Tổ Chuyển đổi số cộng đồng triển khai hoạt động thường xuyên, thiết thực, hiệu quả. Huy động sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong việc hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất để thực hiện Phong trào trên địa bàn thôn.

2. Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo cụ thể hóa, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này, lồng ghép thực hiện Phong trào vào các kế hoạch, chương trình, đề án chuyển đổi số của xã. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, cập nhật dữ liệu lên các hệ thống theo dõi theo yêu cầu của Trung ương, của tỉnh; định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” về Ban Thường vụ Đảng ủy xã **trước ngày 20 hàng tháng** (qua Ban Xây dựng đảng). Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp, cống hiến, đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào.

3. Ủy ban Mặt trận tổ quốc xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia Phong trào; lồng ghép phổ cập kỹ năng số với các cuộc vận động, phong trào thi đua; phối

hợp hướng dẫn người dân, nhất là các đối tượng yếu thế tiếp cận, sử dụng dịch vụ số thiết yếu; phát huy vai trò giám sát phản biện việc triển khai Phong trào tại các thôn; tiếp nhận và kịp thời phản ánh các vướng mắc, khó khăn, bất cập và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện Phong trào.

4. Chi bộ Công an xã chỉ đạo triển khai thực hiện Phong trào trên nền tảng “Bình dân học vụ số” và các nội dung có liên quan đến VNeID. Hướng dẫn người dân sử dụng VNeID, định danh điện tử và các tiện ích số gắn với dữ liệu dân cư; theo dõi, cập nhật dữ liệu và kết quả thực hiện Phong trào trên các nền tảng theo yêu cầu.

5. Ban Xây dựng Đảng chủ trì, phối hợp tham mưu công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng nội dung Kế hoạch số 98-KH/TU; Kế hoạch số 21-KH/BTGDVTU và Kế hoạch này trong toàn xã. Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến từng đối tượng đặc thù. Định hướng tăng cường thời lượng, tin bài về các mô hình hay, cách làm sáng tạo, gương điển hình “Đại sứ số”, thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”. Thường xuyên nắm bắt dư luận xã hội; tuyên truyền, vận động Nhân dân đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong chuyển đổi số. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu đưa kết quả thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” vào nội dung đánh giá, xếp loại và xem xét trách nhiệm người đứng đầu theo quy định. Phối hợp với Văn phòng Đảng ủy xã, Ủy ban nhân dân xã theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện.

6. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã chủ trì, phối hợp với Ban Xây dựng Đảng và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai Phong trào trên địa bàn xã theo chức năng, nhiệm vụ và Quy chế phối hợp giữa các cơ quan. Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế.

7. Văn phòng Đảng ủy xã phối hợp với Ban Xây dựng Đảng, Ủy ban nhân dân xã và các đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Phong trào trên địa bàn xã. Tổng hợp kết quả thực hiện, các vướng mắc, khó khăn, kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xã theo quy định.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân Vận Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân xã;
- Ủy ban nhân dân xã;
- Ban Thường trực Ủy Ban Mặt trận tổ quốc xã;
- Ban Xây dựng Đảng, UBKT, Văn phòng Đảng ủy xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Cấp ủy các đảng bộ, chi bộ trực thuộc;
- Công an xã;
- Ban giám hiệu các trường học trên địa bàn xã;
- Các đ/c Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy xã.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Trần Quang Trung